

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST

Ngày 09-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Thuận

2. Ông Đỗ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã YĐ, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

VÌ VĂN S, sinh năm 1990; Nơi sinh, nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HI, xã MH, huyện MC, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn C và bà Hà Thị U; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Ngày 17/4/2019 bị Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Đỗ xe không đúng quy định*", ngày 24/4/2019 chấp hành xong. Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Tôn Q (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn NB, xã YĐ, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị P, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn AN, xã YP, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 19/4/2019, Vì Văn S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS): 99K - 9319 đi từ huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn về tỉnh Bắc Ninh theo đường Quốc lộ 3, đi cùng trên xe có bà Dương Thị P (là chủ xe). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường km 103+43 đường BOT Chợ Mới - Thái Nguyên thuộc thôn NH, xã YĐ, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, S gặp xe mô tô BKS: 97B1 - 812.94 do Trần Tôn Q điều khiển đi ngược chiều, có biểu hiện loạng choạng và đi lấn sang phần đường dành cho xe của S. Thấy vậy S điều khiển xe đi sang phần bên trái theo chiều đi của mình để tránh, nhưng không làm chủ được tốc độ nên đã đâm vào xe mô tô do Q điều khiển, gây tai nạn. Sau va chạm, S tiếp tục điều khiển xe ô tô đi tiếp phần đường bên trái khoảng 15 - 20 mét, sau đó chuyển hướng sang bên phải đường và dừng lại. Hậu quả: Trần Tôn Q bị tử vong, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, các cơ quan chức năng đã khám nghiệm hiện trường, xác định điểm đâm va, vị trí xe ô tô, xe mô tô và tình trạng dấu vết phương tiện theo quy định. Kết quả khám nghiệm xác định xe ô tô BKS: 99K - 9319 do Vì Văn S điều khiển đã đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình là 0,25 mét gây tai nạn.

Về giám định kỹ thuật xe: Tại biên bản giám định kỹ thuật xe ô tô BKS: 99K - 9319 ngày 22/4/2019 của Hội đồng thẩm định kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tại thời điểm kiểm tra, hệ thống an toàn của xe đảm bảo an toàn kỹ thuật theo kết quả kiểm tra thực tế; Tại thời điểm xảy ra tai nạn, giấy chứng nhận kiểm định ATKT & BVMT P tiện cơ giới đường bộ số KC-8575539 còn hiệu lực.

Thiệt hại về tài sản: Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới số: 18/KL-HĐĐG ngày 11/6/2019 kết luận: Thiệt hại về tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS: 97B1 - 812.94 là 3.395.000đ; Thiệt hại về tài sản đối với chiếc xe ô tô BKS: 99K - 9319 là 10.560.000đ. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản trong vụ tai nạn giao thông trên là 13.955.000đ (*Mười ba triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 12/TT ngày 26/4/2019 của Trung tâm Pháp y, Sở y tế Bắc Kạn kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương rách da tổ chức dưới da, lộ xương gò má, gãy xương chính mũi, xương hàm bên trái; tổ chức não dập nát phòi ra từ đáy vết thương.

2. Trần Tôn Q chết do dập nát não, nguyên nhân do sự va đập rất mạnh vùng đầu mặt với một vật cứng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ngày 20/4/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thì nồng độ cồn trong máu của Trần Tôn Q là 124mg/100ml.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản cũng như Kết luận giám định về phương tiện và Kết luận giám định tử thi.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSCM ngày 15/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo *Vì Văn S* về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260/BLHS và tại bản luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Vì Văn S phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 36; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS: Xử phạt *Vì Văn S* từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS, trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số: 170149908883 cấp ngày 07/6/2017 mang tên *Vì Văn S*.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo *Vì Văn S* đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 19/4/2019, *Vì Văn S* đã điều khiển xe ô tô BKS: 99K - 9319 từ huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn về Bắc Ninh, khi đi đến địa phận thôn NH, xã YĐ, huyện Chợ Mới, tại km 103+43 đường BOT Chợ Mới - Thái Nguyên đã đi lấn phần đường, gây tai nạn, hậu quả làm anh Trần Tôn Q tử vong.

Hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn của *Vì Văn S* đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định".

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người...”

Cáo trạng số 18/CT-VKSCM ngày 15/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa P và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là: *"Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương, thì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, việc xảy ra tai nạn là do lỗi vô ý. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 20.000.000đ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Trong vụ án này, tai nạn xảy ra một phần cũng là do lỗi của bị hại là điều khiến P tiện tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép, vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội, cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Trách nhiệm bồi thường giữa Công ty Bảo hiểm với chủ phương tiện: Xe ô tô BKS: 99K - 9319 do bà Dương Thị P là chủ phương tiện, có tham gia mua Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và Bảo hiểm tự nguyện tại Công ty Bảo hiểm hàng không Bắc Giang (CTBHHKBG). Quá trình điều tra, bà P và CTBHHKBG không yêu cầu giải quyết bồi thường trách nhiệm dân sự giữa hai bên trong vụ án này, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Trách nhiệm bồi thường giữa chủ phương tiện, bị cáo với bị hại: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ; bà Dương Thị P đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền

130.000.000đ. Tại phiên tòa, bà P và đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì khác, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

Xe ô tô BKS: 99K - 9319 được đăng ký chủ sở hữu là Công ty TNHH Đức Hòa. Ngày 09/4/2019 Công ty TNHH Đức Hòa đã lập Hợp đồng mua bán xe ô tô, bán chiếc xe này cho bà Dương Thị P, ngày 11/4/2019 đại diện Công ty đã bàn giao xe cho bà P, bởi vậy mặc dù bà P chưa làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu, nhưng xác định xe ô tô BKS: 99K - 9319 nay thuộc quyền sở hữu của bà Dương Thị P.

- Ngày 30/5/2019 và ngày 28/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 97B1 - 812. 94 cùng giấy tờ liên quan như: Đăng ký xe, Giấy phép lái xe mang tên Trần Tôn Q và Giấy bảo hiểm cho ông Lục Văn H là đại diện bị hại và trả lại cho bà Dương Thị P xe ô tô BKS: 99K - 9319 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan như: Đăng ký xe, Giấy kiểm định xe, Giấy chứng nhận bảo hiểm, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật;

- Đối với 01 Giấy phép lái xe số: 170149908883 cấp ngày 07/6/2017 mang tên Vi Văn S, xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36/BLHS:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt bị cáo Vi Văn S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Vi Văn S nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo Vi Văn S trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước cụ thể mỗi tháng là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Giao bị cáo Vi Văn S cho Ủy ban nhân dân xã MH, huyện MC, tỉnh Hòa Bình giáo dục bị cáo cải tạo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số: 170149908883 cấp ngày 07/6/2017 mang tên Vi Văn S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, đại diện bị hại là ông Trần Thanh T và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Dương Thị P. Báo cho biết bị cáo, ông T, bà P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lường Thị Phẩm

